

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày: 24/4/2024

Xử trực tuyến

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Vương Thị Thanh**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông **Nguyễn Văn Bình** và bà **Nguyễn Bích Thủy**
- *Thư ký phiên tòa:* ông **Nguyễn Trung Hiếu**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa:* ông **Đinh Hồng Khanh**, kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thế T**; tên gọi khác: không; sinh ngày 13/11/1996 tại **huyện H, tỉnh Bắc Giang**; nơi thường trú: **thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông: **Nguyễn Thế T1** và bà **Phạm Thanh G**; vợ: **Nguyễn Thị H**; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 13/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 27/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo đầu thú ngày 04/01/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện H**, có mặt.

2. **Đinh Khắc K**; tên gọi khác: không; sinh ngày 13/10/2000 tại **huyện H, tỉnh Quảng Ninh**; nơi thường trú: **thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; con ông: **Đinh Khắc T2** và bà **Nguyễn Thị T3**; vợ: **Phùng Thị S**; con: có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện H**, có mặt.

3. Người chứng kiến: chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: **khu E, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12/2023, Nguyễn Thế T đến khu vực đường tàu thuộc Viêng, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua 8.000.000đ (tám triệu đồng) ma túy đá của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) rồi đem về nhà ở thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Do biết T có ma túy đá bán nên chiều ngày 04/01/2024, sau khi Đinh Khắc K được một nam thanh niên tên T4 (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện thoại hỏi mua ma túy với giá 18.000.000 đồng, K đã đồng ý, rồi nhắn tin qua messenger cho Nguyễn Thế T thỏa thuận mua của T 02 túi ma túy với giá 16.000.000 đồng để bán cho T4 kiếm lời, T đồng ý.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, K đến nhà T ở thôn F, xã Q, huyện H để thực hiện việc giao dịch mua bán ma túy. Tại đây, sau khi mua được 02 túi ma túy đá của T, K đem đến khu vực cửa quán C thuộc khu phố H, thị trấn Q, huyện H để bán cho T4, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng Q đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện bắt quả tang. Cùng ngày, Nguyễn Thế T đã ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 33 ngày 06/01/2024, của Phòng K1 Công an tỉnh Q, kết luận: mẫu vật kí hiệu M1, M2 thu giữ của Đinh Khắc K là ma túy loại methamphetamine, khối lượng như sau: M1: 15,282 gam; M2: 0,186 gam. H1 lại mẫu vật sau giám định: M1: 15,22 gam; M2: 0,09 gam (Bút lục số 42).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thế T, Đinh Khắc K đã khai nhận hành vi phạm tội như trên (bút lục số 67, 121, 139, 162, 165).

Tại phiên toà, Nguyễn Thế T và Đinh Khắc K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. T và K đều khai lần đầu tiên bán ma túy, số tiền bán ma túy K chưa trả cho T và K cũng chưa bán được ma túy thì bị bắt quả tang.

Người chứng kiến chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên toà có lời khai tại Cơ quan điều tra cho biết chị được tổ công tác của Đoàn biên phòng Q mời chứng kiến việc bắt quả tang Đinh Khắc K có hành vi cất giấu trái phép 01 túi nilong bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén trong người nghi là ma túy mang đi bán tại khu vực trước cửa quán C thuộc khu phố H, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thể hiện: vào hồi 15 giờ 00 ngày 04/01/2024 tại vỉa hè đường nhựa cạnh quán C thuộc khu phố H, thị trấn Q, huyện H, tổ công tác đặc nhiệm PCMT&TP/Bộ đội biên phòng tỉnh Q thực hiện nhiệm vụ phát hiện Đinh Khắc K cất giấu trong túi quần bên trái 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên nén màu đỏ, K khai toàn bộ đều là ma túy K vừa mua của T, mang đi để bán kiếm lời.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSHH ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố Nguyễn Thế T và Đinh Khắc K về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Thế T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024; Đinh Khắc K từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu huỷ 15,31 gam ma tuý loại methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 cân điện tử Đinh Khắc K sử dụng để cân ma tuý và 02 thẻ sim gắn trong 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động các bị cáo sử dụng liên lạc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 04/01/2024, tại thôn F, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Thế T đã bán trái phép cho Đinh Khắc K 15,468 gam ma tuý loại methamphetamine với giá 16.000.000 đồng. Sau đó, K đem số ma tuý trên đến khu vực quán C thuộc khu phố H, thị trấn Q, huyện H để bán cho đối tượng tên T4 với giá 18.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Thế T và Đinh Khắc K đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước, ma tuý là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ và tinh thần của con người, đặc biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên. Trong vụ án này các bị cáo đều nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng vì lợi nhuận vẫn bất chấp pháp luật, mua bán ma tuý nhằm kiếm lời, do đó cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo T sau khi phạm tội ra đầu thú, bị cáo K là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép 15,468 gam ma túy loại methamphetamine nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Nguyễn Thế T có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội Cướp tài sản nhưng không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội rất nghiêm trọng. Bị cáo K nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, gia đình hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo T mức hình phạt cao hơn bị cáo K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về vai trò của các bị cáo: trong vụ án này cả hai bị cáo đều thực hiện hành vi mua ma túy rồi mang đi bán kiếm lời, tuy nhiên hành vi của mỗi bị cáo là riêng rẽ, không có sự bàn bạc, thống nhất, cùng nhau thực hiện tội phạm, do đó, hành vi của hai bị cáo không mang tính đồng phạm, mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi của mình.

[8] Về vật chứng trong vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ:

- 15,468 gam ma túy loại methamphetamine, đã giám định hết 0,158 gam, hoàn lại sau giám định 15,31 gam, là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.
- 01 điện thoại di động iphone màu vàng thu giữ của Nguyễn Thế T, 01 điện thoại di động iphone màu vàng thu giữ của Đinh Khắc K, các bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.
- 01 xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 14L1-168.68, giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị T5, Hội đồng xét xử không đề cập.
- 01 cân điện tử màu bạc thu giữ của Đinh Khắc K bị cáo dùng để cân ma túy sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với 02 thẻ sim gắn trong 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực V, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh và đối tượng tên T4 mua ma túy của K, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[11] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: các bị cáo **Nguyễn Thế T** và **Đình Khắc K** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1. **Nguyễn Thế T** 9 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.
2. **Đình Khắc Kiên** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2024.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 15,31 gam ma túy loại methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 33-KL/KTHS ngày 06/01/2024 của **Phòng K1 Công an tỉnh Q.**
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, IMEI 358686413076195 thu giữ của **Nguyễn Thế T** và 01 điện thoại di động màu vàng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, IMEI 353901101046789 thu giữ của **Đình Khắc K.**
- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cân điện tử màu bạc kích thước 12x6,5cm và 02 sim điện thoại gắn trong 02 (hai) điện thoại di động thu giữ của **Nguyễn Thế T** và **Đình Khắc K.**

(Các vật chứng nói trên tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện H** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an huyện Hải Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Ủy ban nhân dân xã Quảng Chính, huyện Hải Hà;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Thị Thanh

